

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 11-01-2018

V/v Tranh chấp về cấp dưỡng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Hà;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hồ Thị Mai Hương;

2. Ông Phạm Phước Tâm;

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Tấn Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Trong ngày 11 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 634/2017/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 11 năm 2017 về việc: “*Tranh chấp về cấp dưỡng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 241/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 28/11/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 136/2017/QĐST-HNGĐ ngày 22/12/2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Thúy L, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Tổ 1, ấp 4, xã BHT, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Anh Trần Thanh G, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Tổ 12, ấp 3, xã HHT, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.

(Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 10/10/2017, biên bản hòa giải ngày 27/11/2017 và tại phiên tòa sơ thẩm chị Huỳnh Thị Thúy L là nguyên đơn trình bày:

Chị L, anh G đã ly hôn theo bản án số: 37/2014/HNGĐ-ST ngày 09/7/2014 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh. Chị L là người trực tiếp nuôi con chung tên Trần Thùy Vân, sinh ngày: 15/11/2013. Chị L không yêu cầu anh G cấp dưỡng nuôi con vì anh G đồng ý giao 6 chỉ vàng cưới cho chị L làm chi phí nuôi con, nhưng sau đó anh G và cha anh G đòi lấy lại số vàng cưới. Trong lúc tức giận, chị L đã trả 03 chỉ vàng cho anh G. Từ khi ly hôn đến nay anh G không thăm con hay hỗ trợ bất kỳ chi phí nào để nuôi con. Do con chung đến tuổi chuẩn bị đi học, trong khi chị L là công nhân lương không đủ để nuôi con. Nay, chị L yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề sau:

Yêu cầu anh Trần Thanh G cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 01/2018 đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

Tại biên bản hòa giải ngày 28/11/2017 và tại phiên tòa sơ thẩm anh Trần Thanh G là bị đơn trình bày:

Anh Trần Thanh G và chị Huỳnh Thị Thúy L đã ly hôn theo bản án của Tòa án. Anh G, chị L có 01 con chung tên Trần Thùy V, sinh ngày: 15/11/2013. Khi ly hôn chị L là người trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu anh G cấp dưỡng nuôi con. Nay, chị L yêu cầu anh G cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật, anh G không đồng ý. Hiện nay, anh G có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, anh phải nuôi cha mẹ già bị bệnh; anh G là lao động phổ thông thu nhập khoảng 180.000 đồng đến 200.000 đồng/ngày, nhưng thu nhập không ổn định nên không có khả năng cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Anh G đồng ý cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng 200.000 đồng/tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. **Về tố tụng:** Chị Huỳnh Thị Thúy L có đơn yêu cầu tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con với anh Trần Thanh G. Căn cứ vào khoản 5 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật trong vụ án là “*Tranh chấp về cấp dưỡng*”.

Anh Trần Thanh G là bị đơn trong vụ kiện có địa chỉ: Ấp 3, xã Bình Hàng Tây, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Căn cứ vào khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2. Về nội dung vụ án:

Xét nội dung khởi kiện của chị L yêu cầu anh G cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật, thời gian cấp dưỡng nuôi con từ tháng 01/2018 đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định: chị L và anh G đã ly hôn theo bản án số: 37/2014/HNGĐ-ST ngày 09/7/2014 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh. Chị L là người trực tiếp nuôi con chung tên Trần Thùy V, sinh ngày: 15/11/2013, chị L không yêu cầu anh G cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn, anh G không hỗ trợ bất kỳ chi phí nào để chị L nuôi con. Nay, con chung của chị L, anh G đến tuổi đi học, trong khi lương công nhân của chị L không đủ để chị L nuôi con nên yêu cầu anh G cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật là phù hợp. Anh G cho rằng, hiện nay gia đình anh có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, anh phải nuôi cha mẹ già bị bệnh tật và anh G là lao động phổ thông việc làm không ổn định nên chỉ đồng ý cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng 200.000đồng/tháng là chưa đảm bảo những nhu cầu thiết yếu để nuôi con chung.

Điều 116, Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: “*Mức cấp dưỡng do người có nghĩa vụ cấp dưỡng và người được cấp dưỡng hoặc người giám hộ*

của người đó thỏa thuận căn cứ vào thu nhập, khả năng thực tế của người có nghĩa vụ cấp dưỡng và nhu cầu thiết yếu của người được cấp dưỡng; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết. Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.”

Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị L, buộc anh G có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng bằng $\frac{1}{2}$ tháng lương cơ sở tương ứng với thời gian thi hành án, thời gian cấp dưỡng được tính từ tháng 01/2018 cho đến khi con chung tên Trần Thùy V, sinh ngày: 15/11/2013 trưởng thành đủ 18 tuổi là phù hợp theo quy định tại Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Anh Trần Thanh G có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 12, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, anh G phải nộp 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Huỳnh Thị Thúy L không phải nộp tiền án phí và được nhận lại 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà chị L đã nộp theo biên lai số 16348 ngày 01/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 5 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 107, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 12, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của chị Huỳnh Thị Thúy L về việc yêu cầu anh Trần Thanh G cấp dưỡng nuôi con.

Buộc anh Trần Thanh G có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng bằng $\frac{1}{2}$ tháng lương cơ sở tương ứng với thời gian thi hành án, thời gian cấp dưỡng được tính từ tháng 01/2018 cho đến khi con chung tên Trần Thùy V trưởng thành đủ 18 tuổi.

Anh Trần Thanh G có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Về án phí: Anh Trần Thanh G phải nộp 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Chị Huỳnh Thị Thúy L không phải nộp tiền án phí và được nhận lại 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà chị L đã nộp theo biên lai số 16348 ngày 01/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Các đương sự được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS HCL;
- Tòa án Tỉnh;
- Lưu: HSVA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Trần Hữu Hà